

Số: **50** /2018/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày **28** tháng **12** năm 2018

THÔNG TƯ

Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật mỏ và kỹ thuật khác

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật mỏ và kỹ thuật khác.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật mỏ và kỹ thuật khác để áp dụng đối với các trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học có đào tạo trình độ cao đẳng (sau đây gọi là các trường), gồm:

1. Ngành, nghề: Kỹ thuật khai thác mỏ hầm lò;
2. Ngành, nghề: Kỹ thuật Cơ điện mỏ hầm lò;
3. Ngành, nghề: Kỹ thuật xây dựng mỏ;
4. Ngành, nghề: Vận hành máy thi công mặt đường;
5. Ngành, nghề: Vận hành và sửa chữa trạm bơm điện;

6. Ngành, nghề: Vận hành thiết bị chế biến dầu khí;
7. Ngành, nghề: Vận hành cần, cầu trục;
8. Ngành, nghề: Vận hành máy thi công nền;
9. Ngành, nghề: Lái tàu đường sắt;
10. Ngành, nghề: Điều hành chạy tàu hỏa.

Điều 2. Ủy quyền cho Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp ban hành quy định chi tiết khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho từng vị trí việc làm theo từng ngành, nghề đào tạo quy định tại Điều 1 của Thông tư này để các trường làm căn cứ tổ chức xây dựng, thẩm định, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo áp dụng cho trường mình.

Điều 3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2019.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các trường trực thuộc; các trường có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đối với các ngành, nghề quy định tại Điều 1 của Thông tư này và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Website Bộ;
- Lưu: VT, TCGDNN (20 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quân

QUY ĐỊNH

Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật mỏ và kỹ thuật khác
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

1.

QUY ĐỊNH

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC
MÀ NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

NGÀNH, NGHỀ: KỸ THUẬT KHAI THÁC MỎ HÀM LÒ

A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Kỹ thuật khai thác mỏ hàm lò trình độ cao đẳng là ngành, nghề mà người hành nghề thực hiện các công việc khai thác khoáng sản có ích bằng phương pháp hàm lò; đồng thời chống giữ khoảng trống mới khai thác và thực hiện các công việc điều khiển áp lực mỏ đảm bảo các điều kiện an toàn cho quá trình sản xuất tại các vỉa khoáng sản có chiều dày và độ dốc bất kỳ, đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngoài ra, người hành nghề còn tham gia thực hiện công việc đào và chống giữ các đường lò chuẩn bị cho khu khai thác. Đảm bảo năng lực phát triển và khả năng tiếp cận kịp thời với sự phát triển của ngành, nghề Kỹ thuật khai thác mỏ hàm lò.

Người hành nghề Kỹ thuật khai thác mỏ hàm lò làm việc chủ yếu ở các lò khai thác trong lòng đất tại các mỏ khai thác khoáng sản có ích bằng phương pháp hàm lò với những nhiệm vụ chính là: phá vỡ đất đá, khoáng sản (bằng thủ công, bán cơ giới, cơ giới hóa hoặc bằng khoan nổ mìn); xúc bốc đất đá, khoáng sản lên thiết bị vận tải bằng dụng cụ thủ công hoặc thiết bị cơ giới; vận chuyển đất đá, khoáng sản bằng máng trượt, goòng, băng tải, máng cào hoặc tàu điện; vận chuyển vật liệu bằng thủ công hoặc thiết bị chuyên dùng; chống giữ lò khai thác bằng các loại vè chống gỗ hoặc kim loại hoặc giá khung thủy lực hoặc dàn chống thủy lực; chống giữ lò chuẩn bị (lò mở vỉa) bằng các loại vè chống gỗ hoặc kim loại hoặc vè neo hoặc bê tông; củng cố các vè chống bị suy yếu; sửa

chữa các vì chống hoặc đoạn lò có vì chống bị hư hỏng, biến dạng quá mức cho phép; tham gia xử lý các sự cố trong quá trình sản xuất như sập đổ lò, cháy nổ khí hoặc bụi nước ngầm.

Người hành nghề Kỹ thuật khai thác mỏ hầm lò làm việc trong điều kiện không có ánh sáng tự nhiên và môi trường khắc nghiệt về nhiệt độ, không khí, tiếng ồn, bụi... phần lớn các công việc đều nặng nhọc và nguy hiểm. Công việc mang tính tập thể. Vì vậy, người hành nghề này phải có đủ sức khỏe, có tâm về nghề nghiệp và có đủ năng lực kiến thức, kỹ năng để thực hiện nhiệm vụ, có tay nghề chuyên môn vững và khả năng tổ chức làm việc theo nhóm tốt.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.500 giờ (tương đương 90 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được các phương pháp mở vỉa và chuẩn bị ruộng mỏ, các hệ thống khai thác mỏ hầm lò;
- Phân tích được đặc điểm của các vỉa than, trụ vỉa, vách vỉa, các hiện tượng phay phá, đứt gãy, uốn nếp;
- Trình bày được kết cấu, trình tự dựng, yêu cầu kỹ thuật của các loại vì chống gỗ, vì chống kim loại, vì neo trong lò chuẩn bị;
- Trình bày được kết cấu và kỹ thuật dựng vì chống gỗ, vì chống cột thủy lực đơn - xà khớp; kỹ thuật di chuyển giá thủy lực di động XDY, giá khung thủy lực di động ZH/GK, giá thủy lực liên kết xích và dàn chống thủy lực trong lò khai thác;
- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý làm việc, phạm vi sử dụng, kỹ thuật vận hành các loại máy khoan, thiết bị vận tải, thiết bị bốc xúc và thiết bị cơ giới trong khai thác mỏ hầm lò;
- Trình bày được quy trình kỹ thuật củng cố, khôi phục vì chống ở lò khai thác và lò chuẩn bị ở các mức độ từ đơn giản đến phức tạp;
- Trình bày được quy trình lắp đặt, thu hồi vì chống, giá chống và dàn chống thủy lực lò khai thác;
- Trình bày được phương pháp, yêu cầu lập biện pháp kỹ thuật, an toàn thi công các vị trí trong lò chuẩn bị và lò khai thác;
- Trình bày được phương pháp lập hộ chiếu khoan, nổ mìn lò chuẩn bị và lò khai thác;
- Trình bày được quy trình điều khiển áp lực mỏ ban đầu và thường kỳ ở lò khai thác;
- Trình bày được phương pháp tổ chức, giám sát hoạt động của tổ, nhóm sản xuất;
- Phân tích được hàm lượng các loại khí độc, khí cháy, không khí trong mỏ hầm lò;
- Trình bày được các nguy cơ gây tai nạn trong mỏ hầm lò và biện pháp

phòng tránh, các sự cố thường gặp và biện pháp khắc phục, phòng ngừa;

- Trình bày được cấu tạo, nguyên lý làm việc, kỹ thuật sử dụng của thiết bị cấp cứu mở thông dụng;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng

- Đọc được hộ chiếu đào, chống lò chuẩn bị và lò khai thác;

- Tháo và lắp đặt được máng cào, máng trượt, đường ray, tời kéo ở các đường lò chuẩn bị, lò khai thác;

- Vận hành và xử lý được các sự cố khi vận hành thiết bị bốc xúc, vận tải lò chuẩn bị và lò khai thác;

- Dựng được các loại vì chống gỗ, kim loại, vì chống thủy lực đơn - xà khớp, giá thủy lực di động, giá khung thủy lực và dàn chống lò khai thác;

- Vận hành, di chuyển được các loại giá thủy lực di động và giá khung thủy lực di động, giá thủy lực di động liên kết xích và dàn chống lò khai thác;

- Tổ chức kiểm tra, củng cố an toàn vị trí làm việc thành thạo theo quy định;

- Tổ chức thực hiện được các công việc củng cố phức tạp ở lò khai thác như chỉnh giá thủy lực, thay cột chống, thu hồi than, điều khiển áp lực mở;

- Tổ chức thực hiện thành thạo các công việc chính trong một chu kỳ đào lò chuẩn bị, chu kỳ khai thác;

- Khoan được lỗ khoan trên gương lò bằng máy khoan cầm tay, máy khoan có giá và xe khoan;

- Sử dụng thành thạo các phương tiện tự cứu cá nhân, các phương tiện an toàn cấp cứu mở theo đúng quy trình và xử lý được các tình huống cấp cứu người bị nạn;

- Tổ chức thực hiện được các công việc thoát hiểm và chỉ đạo thoát hiểm khi có sự cố, phòng tránh tai nạn trong khai thác mở hầm lò;

- Lập được hộ chiếu đào, chống lò và hộ chiếu khoan nổ mìn;

- Tổ chức, giám sát, hướng dẫn, nghiệm thu được hoạt động của tổ, nhóm thực hiện các công việc trong ca sản xuất;

- Đào tạo, bồi dưỡng được kiến thức, kỹ năng nghề cho thợ bậc thấp hơn;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.